

Bình Thạnh, ngày 12 tháng 9 năm 2022

Số: 163 /KH-THCS HHT

**KẾ HOẠCH**  
**TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**  
**NĂM HỌC 2022-2023**

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3333/GDDT-TrH ngày 09/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020-2021;

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-GDDT ngày 06/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh, về Thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 3995/SGDDT-GDTrH ngày 20/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn 345/GDDT ngày 24/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch năm học 2022-2023 của trường Trung học Cơ sở Hà Huy Tập;  
Trường Trung học Cơ sở Hà Huy Tập xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2022-2023, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

Thống nhất các quy định về tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh của cán bộ, giáo viên trong nhà trường, tạo cơ sở cho tổ chuyên môn và Ban giám hiệu trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.

Đảm bảo tính công bằng, khách quan trong việc kiểm tra đánh giá năng lực học tập của học sinh.

Là cơ sở để giáo viên, tổ chuyên môn và Ban giám hiệu tự đánh giá lại quá trình tổ chức dạy học, rút ra kinh nghiệm trong công tác quản lý và chỉ đạo, thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và kiểm tra đánh giá, góp phần thúc đẩy việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

## **2. Yêu cầu:**

Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Chú trọng kiểm tra, đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng nhận xét; các hình thức kiểm tra đánh giá đều hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, phấn đấu học tập của học sinh.

Việc đánh giá tổng hợp, báo cáo kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện công khai, minh bạch.

Giáo viên phải chủ động sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa các trang thiết bị dạy học hiện có để đổi mới nội dung và hình thức dạy học, đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá từ việc soạn giảng đến quá trình giảng dạy trên lớp, sao cho phù hợp với mục tiêu chương trình giáo dục, với từng đối tượng học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

## **II. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ:**

Nội dung kiểm tra đánh giá phải nằm trong chương trình giáo dục hiện hành được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, cụ thể:

### **1. Đối với lớp 8, 9:**

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học tiếp lên lớp 10 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

### **2. Đối với lớp 6, 7:**

Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được quy định tại Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Nội dung kiểm tra, đánh giá được thực hiện từ đầu học kỳ đến tuần thực hiện bài kiểm tra đánh giá đó. Nội dung và mức độ, độ dài của đề kiểm tra phù hợp với chương trình học và trình độ của học sinh; Không kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu; những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

Với bài kiểm tra đánh giá định kỳ: Phải đảm bảo kiểm tra theo diện rộng (ở mức độ nhận biết, và thông hiểu) của kiến thức và kỹ năng. Đồng thời phải đảm bảo mức độ sâu, phân hóa (ở mức độ nhận thức vận dụng và vận dụng cao).

Với đề kiểm tra định kỳ của trường, ra đề theo hình thức, quy định chung phải đảm bảo bốn mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao); nội dung đề kiểm tra cần bao quát, kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm

tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi vận dụng, gắn với thực tế cuộc sống. Đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo đầy đủ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (kể cả đề kiểm tra đánh riêng cho học sinh hòa nhập). Giáo viên bộ môn căn cứ vào ma trận đề kiểm tra ra đề nhằm đảm bảo đầy đủ các mức độ cần có; không ra đề quá khó, đánh đố học sinh và chịu trách nhiệm về bảo mật đề kiểm tra.

Đối với môn Thể dục (Giáo dục thể chất): khối lượng vận động phải phù hợp với thể trạng của từng học sinh, không để học sinh vận động quá sức, giúp học sinh tiếp tục củng cố và phát triển các kỹ năng chăm sóc sức khỏe, vệ sinh thân thể và vận động cơ bản, thói quen tập luyện và kỹ năng thể dục thể thao; nếp sống lành mạnh, hòa đồng và trách nhiệm; ý thức tự giác, tích cực vận dụng những điều đã học để tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn và giáo viên phải xây dựng kế hoạch bài dạy và kiểm tra đánh giá.

### III. HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ:

1. Đối với các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập.

2. Đối với các môn học còn lại: Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT GDPT 2006).

- Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong CT GDPT 2006. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10.

### IV. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

1. Kiểm tra thường xuyên:

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2006.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi – đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Tổ/nhóm trưởng thống nhất trong tổ/nhóm về nội dung, hình thức và thời gian kiểm tra.

## 2. Kiểm tra định kỳ:

### 2.1. Kiểm tra giữa kỳ 1 và kiểm tra giữa kỳ 2:

- Học sinh kiểm tra theo lịch chung của nhà trường đối với các môn: Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh; KHTN; Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp; Lịch sử và Địa lý.

- Học sinh kiểm tra tại lớp theo thời khóa biểu các môn còn lại.

- Thời gian làm bài kiểm tra từ 45 phút đến 90 phút.

- Các tổ nhóm bộ môn họp thống nhất nội dung và hình thức kiểm tra; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

Tại mỗi thời điểm kiểm tra giữa kỳ 1 và giữa kỳ 2, các tổ/nhóm bộ môn thống nhất xây dựng một bảng ma trận, đặc tả và các đề kiểm tra cho từng khối lớp.

Biên soạn đề kiểm tra: áp dụng hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo công văn số 3333/GDDT- TrH ngày 09/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021.

Giáo viên bộ môn thông báo Hướng dẫn ôn tập cho học sinh trước thời gian kiểm tra ít nhất 07 ngày.

Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và Tổ/Nhóm trưởng chịu trách nhiệm in ấn, bảo mật đề kiểm tra đánh giá giữa học kỳ.

- Yêu cầu đề kiểm tra phải được soạn bằng phần mềm Microsoft Word: mã font Unicode, font chữ Times New Roman 13 hoặc 14.

- Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn chịu trách nhiệm tổng hợp ma trận và các đề kiểm tra; sau đó nộp về Ban giám hiệu qua địa chỉ mail: Đề kèm ma trận, bảng đặc tả, đáp án chi tiết, để từng tập tin riêng.

Thời hạn nộp được quy định như sau:

+ Đối với kiểm tra giữa Học Kỳ 1: Đầu tuần 8

+ Đối với kiểm tra giữa Học Kỳ 2: Đầu tuần 26

- Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện (thực hiện theo hướng dẫn của công văn số 3333/GDDT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020-2021).

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7; khuyến khích vận dụng kiểm tra đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9.

- Đối với môn Lịch sử, Địa lý, Lịch sử và Địa lý tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các

điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Giáo viên cần khuyến khích đánh giá học sinh qua việc các em tham gia các hoạt động trên lớp, đánh giá qua hồ sơ học tập, hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo về kết quả thực hành, thí nghiệm, tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

## 2.2. Đối với Kiểm tra cuối kỳ 1 và cuối kỳ 2:

Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh.

## V. THỜI GIAN KIỂM TRA:

### 1. Kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ:

KHỐI	MÔN	HỌC KỲ 1		
		Thường xuyên	Giữa kỳ	Số cột điểm
SÁU	Ngữ văn	Tuần 4; Tuần 7; Tuần 12; Tuần 14	Tuần 9	6
	Toán	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 14	Tuần 9	6
	Tiếng Anh	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 13	Tuần 10	6
	KHTN	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 10	6
	HĐTN - HN	Tuần 3, Tuần 12	Tuần 9	4
	Lịch sử và Địa lý	Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12, Tuần 15	Tuần 10	6
	GDCD	Tuần 3, Tuần 13	Tuần 9	4
	Công nghệ	Tuần 3, Tuần 12	Tuần 9	4
	Giáo dục thể chất	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
	Nghệ thuật Mỹ thuật	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
	Nghệ thuật Âm nhạc	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
	GD ĐP	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
Tin học	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4	
BẢY	Ngữ văn	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 9	6
	Toán	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 14	Tuần 9	6
	Tiếng Anh	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 13	Tuần 10	6
	KHTN	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 10	6
	HĐTN - HN	Tuần 3, Tuần 12	Tuần 9	4
	Lịch sử và Địa lý	Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12, Tuần 15	Tuần 10	6
	GDCD	Tuần 3, Tuần 13	Tuần 9	4
	Công nghệ	Tuần 3, Tuần 12	Tuần 9	4
	Giáo dục thể chất	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
	Nghệ thuật Mỹ thuật	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4
	Nghệ thuật Âm nhạc	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4

TAM	GDQP	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4	
	Tin học	Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12	Tuần 9	5	
	Ngữ văn	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 9	6	
	Toán	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 14	Tuần 9	6	
	Tiếng Anh	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 13	Tuần 10	6	
	Vật lý	Tuần 4, Tuần 13	Tuần 10	4	
	Hóa học	Tuần 3, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
	Sinh học	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
	Lịch sử	Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12	Tuần 9	5	
	Địa lý	Tuần 3, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
	GDCD	Tuần 3, Tuần 13	Tuần 9	4	
	Công nghệ	Tuần 3, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 9	5	
	Thẻ dực	Tuần 4, Tuần 10, Tuần 12	Tuần 9	5	
	Mỹ thuật	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4	
	Âm nhạc	Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4	
	Tin học	Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12	Tuần 9	5	
	CHÍN	Ngữ văn	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12, Tuần 14	Tuần 9	6
		Toán	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 11, Tuần 14	Tuần 9	6
		Tiếng Anh	Tuần 4, Tuần 7, Tuần 13	Tuần 10	5
Vật lý		Tuần 4, Tuần 7, Tuần 13	Tuần 9	5	
Hóa học		Tuần 3, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
Sinh học		Tuần 4, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
Lịch sử		Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12	Tuần 9	5	
Địa lý		Tuần 3, Tuần 7, Tuần 12	Tuần 9	5	
GDCD		Tuần 3, Tuần 13	Tuần 9	4	
Công nghệ		Tuần 3, Tuần 12	Tuần 9	4	
Thẻ dực		Tuần 4, Tuần 10, Tuần 12	Tuần 9	5	
Mỹ thuật					
Âm nhạc		Tuần 4, Tuần 12	Tuần 9	4	
Tin học		Tuần 3, Tuần 6, Tuần 12	Tuần 9	5	

KHỐI	MÔN	HỌC KỲ 2		
		Thường xuyên	Giữa kỳ	Số cột điểm
SÁU	Ngữ văn	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 33	Tuần 27	6
	Toán	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 27	6
	Tiếng Anh	Tuần 22, Tuần 24, Tuần 26, Tuần 28	Tuần 28	6
	KHTN	Tuần 22, Tuần 25, Tuần 29, Tuần 31	Tuần 28	6
	HĐTN - HN	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 26	4

	Lịch sử và Địa lý	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 28	6
	GDCD	Tuần 22, Tuần 31	Tuần 27	4
	Công nghệ	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 27	4
	Giáo dục thể chất	Tuần 22, Tuần 28	Tuần 26	4
	Nghệ thuật Mỹ thuật	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Nghệ thuật Âm nhạc	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	GD ĐP	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Tin học	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
<b>BẢY</b>	Ngữ văn	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 33	Tuần 27	6
	Toán	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 27	6
	Tiếng Anh	Tuần 22, Tuần 24, Tuần 26, Tuần 28	Tuần 28	6
	KHTN	Tuần 22, Tuần 25, Tuần 29, Tuần 31	Tuần 28	6
	HĐTN - HN	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 26	4
	Lịch sử và Địa lý	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 28	6
	GDCD	Tuần 22, Tuần 31	Tuần 27	4
	Công nghệ	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 26	4
	Giáo dục thể chất	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Nghệ thuật Mỹ thuật	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Nghệ thuật Âm nhạc	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	GD ĐP	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Tin học	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 26	5
<b>TÁM</b>	Ngữ văn	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 33	Tuần 27	6
	Toán	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 27	6
	Tiếng Anh	Tuần 22, Tuần 24, Tuần 26, Tuần 28	Tuần 28	6
	Vật lý	Tuần 22, Tuần 30	Tuần 28	4
	Hóa học	Tuần 22, Tuần 25, Tuần 30	Tuần 28	5
	Sinh học	Tuần 22, Tuần 25, Tuần 30	Tuần 27	5
	Lịch sử	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 27	5
	Địa lý	Tuần 21, Tuần 23, Tuần 31	Tuần 27	5
	GDCD	Tuần 22, Tuần 31	Tuần 27	4
	Công nghệ	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 26	5
	Thể dục	Tuần 22, Tuần 27, Tuần 29	Tuần 26	5
	Mỹ thuật	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Âm nhạc	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	Tin học	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 26	5
	<b>CHÍN</b>	Ngữ văn	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 33	Tuần 27
Toán		Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30, Tuần 32	Tuần 27	6
Tiếng Anh		Tuần 22, Tuần 24, Tuần 28	Tuần 28	5
Vật lý		Tuần 22, Tuần 25, Tuần 30	Tuần 28	5
Hóa học		Tuần 22, Tuần 25, Tuần 30	Tuần 28	5
Sinh học		Tuần 22, Tuần 25, Tuần 30	Tuần 27	5

		Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 27	5
	<b>Lịch sử</b>	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 27	5
	<b>Địa lý</b>	Tuần 21, Tuần 23, Tuần 31	Tuần 27	4
	<b>GDCD</b>	Tuần 22, Tuần 31	Tuần 26	4
	<b>Công nghệ</b>	Tuần 21, Tuần 27	Tuần 26	5
	<b>Thê dục</b>	Tuần 22, Tuần 27, Tuần 29	Tuần 26	4
	<b>Mỹ thuật</b>	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	4
	<b>Âm nhạc</b>	Tuần 22, Tuần 27	Tuần 26	5
	<b>Tin học</b>	Tuần 21, Tuần 24, Tuần 30	Tuần 26	5

2. **Kiểm tra cuối kỳ I và cuối kỳ II:** Căn cứ theo Hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Bình Thạnh.

3. **Kiểm tra lại:** Căn cứ theo Hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Bình Thạnh.

#### VI. THỜI GIAN NHẬP ĐIỂM:

Ngày, tháng, năm	Nội dung công việc	Phân công thực hiện	Bộ phận kiểm tra, đánh giá
Tháng 10/2022	Thực hiện cập nhật điểm số học sinh qua hệ thống Vnedu.vn (Lần 1/ HKI)	GVBM	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Hoàn tất việc nhập điểm lần 1/HKI (Khóa hệ thống) và Báo điểm của học sinh lần 1/HKI.	GVBM	P.HTCM
Tháng 11/2022	Thực hiện cập nhật điểm số học sinh qua hệ thống Vnedu.vn (Lần 2/ HKI)	GVBM	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Hoàn tất việc nhập điểm lần 2/HKI (Khóa hệ thống) và Báo điểm của học sinh lần 2/HKI	GVBM	P.HTCM
Tháng 12/2022	Hoàn tất nhập các cột điểm kiểm tra tại lớp HKI (Khóa hệ thống)	GVBM	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Nhập điểm kiểm tra HKI	Theo phân công trong hội đồng kiểm tra HKI	P.HTCM
	In phiếu điểm so dò để GVBM kiểm tra, rà soát lại các cột điểm còn lại ở các lớp phụ trách giảng dạy trong HKI.	GVBM	P.HTCM và Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Nhập XLHK sau khi thống nhất kết quả xét duyệt Hạnh kiểm/HKI tại hội	GVCN	P.HTCM và học vụ

đồng xét duyệt.		Học vụ	
Tháng 01/2023	Báo điểm của học sinh HK1. In số điểm lớn HK1.	GVB	P.HTCM
Tháng 02/2023	Thực hiện cập nhật điểm số học sinh qua hệ thống Vnedu.vn (Lần 1/HK2)	GVB	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Hoàn tất việc nhập điểm lần 1/HK2 (Khóa hệ thống) và Báo điểm của học sinh lần 1/HK2.	GVB	P.HTCM
Tháng 3/2023	Thực hiện cập nhật điểm số học sinh (Lần 2/HK2)	GVB	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Hoàn tất việc nhập điểm lần 2/HK2 (Khóa hệ thống) và Báo điểm của học sinh lần 2/HK2.	GVB	P.HTCM
Tháng 4/2023	Hoàn tất nhập các cột điểm kiểm tra tại lớp HK2 (Khóa hệ thống)	GVB	Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Nhập điểm kiểm tra HK2	Theo phân công trong hội đồng kiểm tra HK2	P.HTCM
Tháng 5/2023	In phiếu điểm so dò để GVB kiểm tra, rà soát lại các cột điểm còn lại ở các lớp phụ trách giảng dạy trong HK2.	GVB	P.HTCM và Bộ phận phụ trách điểm số từng khối
	Nhập XLHK sau khi thống nhất kết quả xét duyệt Hạnh kiểm/HK2 và cả năm tại hội đồng xét duyệt.	GVCN	P.HTCM và học vụ
	Báo điểm của học sinh HK2 - cả năm. In số điểm lớn HK2 - cả năm	Học vụ	P.HTCM

## VII. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CHẤM TRẢ BÀI KIỂM TRA:

### 1. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra thường xuyên:

- Giáo viên bộ môn thực hiện chấm trả bài kiểm tra sau 1 tuần so với tuần kiểm tra (đối với hình thức kiểm tra viết, dự án, ...) hoặc chấm trả bài ngay sau khi học sinh được kiểm tra (đối với hình thức kiểm tra vấn đáp).
- Giáo viên bộ môn nhập điểm KTTX lên hệ thống sau khi hoàn tất chấm trả bài kiểm tra cho học sinh.

### 2. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra giữa kỳ:

- Tổ/nhóm bộ môn phải sinh hoạt thống nhất đáp án, có ghi biên bản thống nhất trong sổ tổ, nhóm. Trường hợp không thống nhất được đáp án phải thông qua Ban giám hiệu để trao đổi và xin ý kiến chỉ đạo. Tuyệt đối không được tự ý chỉnh sửa đáp

án.

- Giáo viên bộ môn có trách nhiệm trả bài kiểm tra cho học sinh sau 2 tuần (so với tuần kiểm tra) hoặc vào tiết trả bài kiểm tra theo PPCT.

*Lưu ý: Khi chấm bài kiểm tra:*

+ Điểm kiểm tra đánh giá phải ghi bằng số và chữ.

+ Điểm bài kiểm tra đánh giá được làm tròn như sau:

5,25 đ → 5,3 đ

5,5 đ → 5,5 đ

5,75 đ → 5,8 đ

### 3. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra cuối kỳ:

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra Cuối kỳ 1 và cuối kỳ 2.

### VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Hiệu trưởng xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá năm học 2022 - 2023 đến toàn thể giáo viên nhà trường.

- Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn nghiên cứu kế hoạch này cùng các văn bản có liên quan, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của tổ/nhóm bộ môn.

- Căn cứ số liệu, thống kê, Tổ/Nhóm trưởng bộ môn nhận xét - đánh giá, từ đó có chỉ đạo phù hợp trong tổ bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Giáo viên nghiên cứu kế hoạch này cùng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của tổ bộ môn và các văn bản liên quan để xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá của cá nhân.

- Giáo viên chủ nhiệm thông báo kế hoạch kiểm tra, đánh giá đến toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra đánh giá học sinh của trường Trung học cơ sở Hà Huy Tập năm học 2022-2023, kế hoạch này có thể thay đổi về thời gian thực hiện, tùy thuộc vào tình hình thực tế nhà trường ./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT;
- Tổ/nhóm CM;
- Website;
- Lưu: VT.



Hứa Thị Diễm Trâm